



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6** /CĐ-TCT

Hà Nội, ngày **14** tháng **6** năm 2021

CÔNG ĐIỆN

Về việc triển khai Nghị định số 57/2021/NĐ-CP của Chính phủ bổ sung điểm g Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ điện:

- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Vụ, Đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế.

Ngày 4/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2021/NĐ-CP của Chính phủ bổ sung điểm g Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ. Nghị định số 57/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị định số 57/2021/NĐ-CP quy định doanh nghiệp có dự án đầu tư (đầu tư mới và đầu tư mở rộng) sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, thực hiện trước ngày 01 tháng 01 năm 2015, đáp ứng các điều kiện của dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Tại Nghị định quy định cụ thể các trường hợp được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ và cách xác định thời gian ưu đãi còn lại đối với các dự án đã và đang hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ).

Đồng thời, Nghị định quy định trường hợp người nộp thuế thực hiện theo quy định tại Nghị định này (kể cả trường hợp cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện thanh tra, kiểm tra) dẫn đến giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền chậm nộp (nếu có) thì người nộp thuế có văn bản đề nghị gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp điều chỉnh giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đã thực hiện kê khai hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra và tiền chậm nộp tương ứng (nếu có).

Tổng cục Thuế yêu cầu Cục Thuế tuyên truyền, phổ biến cho người nộp thuế trên địa bàn để kịp thời thực hiện Nghị định số 57/2021/NĐ-CP của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế trong giai đoạn hiện nay. /*n*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- Lưu: VT, CS (3b). *4*

